

CHƯƠNG TRÌNH

Xúc tiến thương mại năm 2013 tỉnh Đồng Nai
(Ban hành kèm theo Quyết định số 536.../QĐ-UBND ngày 07/02/2013
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

I. DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM VÀ ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HỖ TRỢ:

1. Danh mục các sản phẩm được hỗ trợ:

- a) Nhóm sản phẩm vật liệu xây dựng (cát, đá, gạch ngói,...);
- b) Nhóm sản phẩm gốm, sứ, gạch men (gốm mỹ nghệ, sứ dân dụng và công nghiệp, gạch men);
- c) Nhân hạt điều và các loại hạt khác (cà phê, hạt tiêu,...);
- d) Thức ăn chăn nuôi; Sản phẩm chăn nuôi: Heo, bò, gà...
- đ) Thực phẩm chế biến: Bột ngọt, bánh kẹo, trái cây, thức uống đóng hộp, cà phê hòa tan, sữa, nấm, sầu riêng, ớt đóng hộp,...
- e) Vải sợi các loại;
- g) Quần áo may sẵn và sản xuất phụ kiện;
- h) Giày dép và sản xuất phụ kiện;
- i) Hóa dược và nông dược (cho người và động thực vật);
- k) Nhựa và các sản phẩm từ nhựa;
- l) Máy móc thiết bị nông nghiệp (máy nổ diesel, máy công tác);
- m) Ô tô, xe máy và sản xuất linh kiện, phụ tùng;
- n) Dây và cáp điện các loại;
- o) Máy móc thiết bị điện công nghiệp (máy biến thế, động cơ điện,...);
- p) Sản xuất linh kiện điện tử và máy móc thiết bị điện tử tin học, viễn thông;
- q) Sản phẩm chế biến từ gỗ các loại;
- r) Cao su;
- s) Sản phẩm điện tử, linh kiện máy tính;
- t) Sản phẩm dệt sợi;
- u) Sản phẩm thủ công mỹ nghệ;
- v) Sản phẩm nông nghiệp xuất khẩu chủ lực của tỉnh như: Cà phê, hạt điều nhân, hạt tiêu, bưởi,...

2. Đối tượng được hỗ trợ:

Đối tượng được thụ hưởng kinh phí hỗ trợ là những doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất- kinh doanh, hộ nông dân, trang trại tham gia vào chương trình có nhu cầu về phát triển mặt hàng theo định hướng và thị trường mục tiêu.

II. THỊ TRƯỜNG MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Trong tỉnh Đồng Nai:

- Phục vụ cho dân cư thuộc khu vực nông thôn, chú trọng đến 33 xã điểm của tỉnh;
- Khu tập trung công nhân các khu công nghiệp, các nông trường cao su;
- Thị trường thành phố Biên Hòa.

2. Các tỉnh trọng điểm: Thị trường thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Cần Thơ, Vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam và Đông Nam bộ.

3. Thị trường nước ngoài: Trung Quốc, Singapore, CHLB Đức, Lào, Campuchia, Trung đông...

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Hội chợ triển lãm trong nước

- a) Hội chợ triển lãm trong tỉnh Phụ lục I
- b) Hội chợ triển lãm ngoài tỉnh Phụ lục II
- c) Hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia HCTL và HCTL trực tuyến

2. Hội chợ triển lãm, đoàn khảo sát và giao thương tại nước ngoài Phụ lục III

3. Hội nghị, hội thảo Phụ lục IV

4. Tập huấn, đào tạo nghiệp vụ Phụ lục V

5. Hoạt động XTTCM “Nông dân - Nông nghiệp - Nông thôn” Phụ lục VI

6. Hoạt động XTTCM “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng VN” Phụ lục VII

7. Hoạt động XTTCM khác Phụ lục VIII

8. Bảng tổng hợp tài chính Phụ lục IX

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Mức hỗ trợ và thủ tục tham gia chương trình để được hỗ trợ được thực hiện theo Điều 11, 12 Quyết định số 53/2011/QĐ-UBND ngày 17/8/2011 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành quy chế xây dựng, quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011 - 2015.

2. Kinh phí thuộc nguồn quỹ xúc tiến thương mại hỗ trợ cho những hoạt động đã được ghi trong chương trình được duyệt và thanh quyết toán theo quy định của UBND tỉnh Đồng Nai và Bộ Tài chính.

3. Cơ sở cho việc lập dự toán chi hỗ trợ thực hiện theo Quyết định số 53/2011/QĐ-UBND ngày 17/8/2011 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành quy chế xây dựng, quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Đồng

Nai giai đoạn 2011 - 2015 và áp dụng các định mức khác về chi ngân sách theo quy định của Bộ Tài chính.

4. Kế hoạch kinh phí hỗ trợ của chương trình được xây dựng trên cơ sở tiết kiệm, không lập kế hoạch chi cho các hoạt động mà trong thực tế có thể sử dụng các nguồn thu khác để tự cân đối.

5. Sở Công Thương Đồng Nai chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan triển khai, theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo UBND tỉnh Đồng Nai vào cuối quý IV hàng năm./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thị Mỹ Thanh